TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:40 /2023/DS-ST.
Ngày: 24-11-2023.
V/v Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:1. Bà Nguyễn Thị Sương.

2. Ông Trương Duy Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 113/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST - DS ngày 09 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Quí H– sinh năm 1990. Có mặt.

Địa chỉ: Hẻm 03/18 Hoàng Thị L , thành phố Kon T , tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Chị Lê Thị H– sinh năm 1979. Có mặt.
Địa chỉ: Số 22 Bùi Đ , thành phố Kon T , tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17/8/2023, bản tự khai và trong quá trình giải quyết nguyên đơn – Chị Trương Thị Quí Htrình bày:

Chị Lê Thị Hcó vay của Chị Trương Thị Quí Hnhiều lần với tổng số tiền 37.000.000 đồng có ghi giấy mượn tiền với nhau từ ngày 27/02/2023 đến ngày 14/5/2023 qua các giấy mượn tiền gồm: Giấy mượn tiền ngày 27/02/2023 chị H vay số tiền 7.000.000đồng, ngày 01/3/2023 chị H vay 3.000.000đồng, ngày 03/3/2023 chị H vay 1.000.000đồng, ngày 10/3/2023 chị H vay 3.000.000đồng, ngày 13/3/2023 chị H vay 1.000.000 đồng, ngày 14/3/2023 chị H vay 3.000.000đồng, ngày 21/3/2023 chị H vay 1.000.000đồng, ngày 08/4/2023 chị H vay 3.000.000đồng, ngày 18/4/2023 chị H vay 4.000.000đồng, ngày 10/5/2023 chị H vay 5.000.000đồng, ngày 11/5/2023 chị H vay 4.000.000đồng, ngày 14/5/2023 chị H vay 2.000.000đồng. Hai bên thỏa thuận khi nào chị H cần thì chị H sẽ trả. Tuy nhiên, khi cần chị H có gọi điện và đến nhà chị H đòi tiền nhưng chị H không chịu trả. Do đó, chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị H trả cho chị H số tiền 37.000.000 đồng, chị H không yêu cầu tính lãi.

Về án phí: Chị H đề nghị bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại các bản tự khai có trong hồ sơ vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn – chị Lê Thị Htrình bày:

Chị H thừa nhận có mượn của Chị Trương Thị Quí Hsố tiền tổng cộng 37.000.000đ thể hiện qua các giấy vay tiền từ ngày 27/02/2023 đến giấy vay tiền cuối cùng ngày 14/5/2023 là đúng. Khi vay hai bên không thỏa thuận về thời hạn để trả, chỉ hẹn khi nào chị H cần chị H sẽ trả, nhưng khi chị H đòi tiền, chị H gặp khó khăn nên chưa kịp trả. Nay chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị H phải trả cho chị H số tiền 37.000.000đ (*Ba mươi bảy triệu đồng),* chị H xin trả dần mỗi tháng 2.000.000đ vì hiện tại chị H đang rất khó khăn.

Về án phí: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đòi tài sản. Các đương sự không tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 05/10/2023 Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum đã thụ lý vụ án tranh chấp đòi nợ tiền hay còn gọi là tranh chấp hợp đồng vay tài sản của nguyên đơn, chị Trương Thị Quí H. Xét thấy, nguyên đơn chị H và bị đơn chị Lê Thị Hđều có nơi cư trú tại thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

Số tiền chị H vay của chị H, các đương sự đều khai không liên quan đến ai.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Chị Trương Thị Quí HHội đồng xét xử thấy, từ ngày 27/02/2023 đến ngày 14/5/2023 chị H có viết giấy mượn tiền của chị H, thể hiện: ngày 27/02/2023 chị Lê Thị Hcó viết Giấy mượn tiền của Chị Trương Thị Quí Hsố tiền 7.000.000đ, ngày 01/3/2023 mượn số tiền 3.000.000đ, ngày 03/3/2023 mượn số tiền 1.000.000đ, ngày 10/3/2023 mượn số tiền 3.000.000đ, ngày 13/3/2023 mượn số tiền 1.000.000đ, ngày 14/3/2023 mượn số tiền 3.000.000đ, ngày 21/3/2023 mượn số tiền 1.000.000đ, ngày 08/4/2023 mượn số tiền 3.000.000đ, ngày 18/4/2023 mượn số tiền 4.000.000đ, ngày 10/5/2023 mượn số tiền 5.000.000đ, ngày 11/5/2023 mượn số tiền 4.000.000đ và ngày 14/5/2023 mượn số tiền 2.000.000đ. Tổng cộng số tiền chị H mượn chị H là 37.000.000đ, hai bên thỏa thuận với nội dung khi nào chị H cần thì chị H sẽ trả lại cho chị H. Xét thấy, sau khi chị H cho chị H vay tiền, khi cần lấy lại tiền chị H đã đòi nhiều lần nhưng chị H không trả tiền cho chị H, nội dung này chị H thừa nhận nhưng do chị khó khăn chưa trả được nên xin chị H cho trả dần mỗi tháng 2.000.000đ nhưng chị H không đồng ý. Xét thấy giao dịch dân sự giữa Chị Trương Thị Quí Hvà chị Lê Thị Hlà tự nguyên và có nội dung, hình thức phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự. Hợp đồng vay tài sản giữa Chị Trương Thị Quí Hvà chị Lê Thị Hlà hợp

đồng vay không thời hạn và không thỏa thuận lãi suất. Các bên thỏa thuận với nhau khi nào chị H cần thì chị H sẽ trả, tuy nhiên, chị H đã đòi nợ nhiều lần nhưng chị H không thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho chị H là đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền nên Chị Trương Thị Quí Hkhởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Lê Thị Hphải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả cho chị H 37.000.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu đồng*) là phù hợp với quy định tại Điều 117 và Điều 463, Điều 469 Bộ luật dân sự năm 2015. Chị H không yêu cầu chị H trả lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài ra, tại phiên tòa chị H xuất trình một số tài liệu phô tô thể hiện chuyển khoản cho chị H qua ngân hàng và khai chuyển khoản trả lãi cho chị H, HĐXX đã làm rõ nhưng nguyên đơn cho rằng đó là các khoản vay trước chị H trả, còn số tiền 37.000.000đ là không có lãi, nên HĐXX không xem xét.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Hphải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đơn khởi kiện của Chị Trương Thị Quí Hđược chấp nhận nên chị H không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 144, khoản 1 Điều 147, Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 117, 463, 469 Bộ luật dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 18, khoản 2 Điều 24, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[2].Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của Chị Trương Thị Quí Hđề ngày 17/8/2023.

Buộc chị Lê Thị Hphải trả cho Chị Trương Thị Quí Hsố tiền **37.000.000 đồng** (*Ba mươi bảy triệu đồng*).

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và Chị Trương Thị Quí Hcó đơn yêu cầu thi hành án mà chị Lê Thị Hchậm trả số tiền nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Hphải chịu 1.850.000 đồng *(Một triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Chị Trương Thị Quí Hsố tiền 925.000 đồng *(Chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001419 ngày 05/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/11/2023), các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo khoản 2 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Kon Tum;
- Chi cục THADS thành phố Kon Tum;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đồng Thị Bình

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**